

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục
hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh, cấp xã
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 12/TTr-SXD ngày 11 tháng 7 năm 2025 và Tờ trình số 22/TTr-SXD ngày 18 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật, Quy hoạch xây dựng, kiến trúc, Nhà ở và Công sở, Hàng hải và đường thủy, Hoạt động xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, XDCT, HC-TC, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP XÃ TRONG CÁC LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT,
 QUY HOẠCH XÂY DỰNG, KIẾN TRÚC, NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ, HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY,
 HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, KINH DOANH
 BẤT ĐỘNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**
 (Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ
 TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (04 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Thủ tục hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.	25 ngày	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng	Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 06/8/2018
			4,5 ngày	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải phân công thụ lý: 0,25 ngày. 2.2 Chuyên viên soạn thảo văn bản lấy ý kiến của Sở Tài chính: 03 ngày; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải thông qua kết quả: 0,5 ngày; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày; 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản lấy ý kiến đến Sở Tài chính: 0,25 ngày.	
			03 ngày	Bước 3. Sở Tài chính có văn bản trả lời cho Sở Xây dựng.	
			7,25 ngày	Bước 4. Phòng Quản lý vận tải tiếp nhận thực hiện tổng hợp ý kiến, thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	3.000161.H21			4.2. Chuyên viên giải quyết: 4,75 ngày; 4.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày; 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày; 4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày	
			9,5 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng 1.009460.000.00.00.H21	20 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/5/2025
			9,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 07 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 1,0 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			9,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
3	Bãi bỏ đường ngang 1.000294.H21	07 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng	Quyết định 667/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
			1,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2 Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan: 0,25 ngày làm việc.	
			02 ngày làm việc	Bước 3. Các cơ quan được lấy ý kiến có văn bản trả lời cho Sở Xây dựng.	
			02 ngày làm việc	Bước 4. Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận thực hiện tổng hợp ý kiến, thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 4.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc; 4.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			01 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 6. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
4	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn 1.013466.H21	20 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 23/6/2025
			15 ngày	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 12,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 1,0 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			04 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường		<i>Đối với thỏa thuận đối với công trình, các hoạt động động quốc phòng, an ninh có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa trên đường</i>		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa 1.009463.000.00.00.H21	05 ngày làm việc		thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương)	
			0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	
			03 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 1,75 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày.	
			1,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
	Tổng cộng: 05 TTHC				

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (17 TTHC)

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
Lĩnh vực Đường bộ							
1	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô 1.005021.000.00.00. H21	20 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 18 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/5/2025
2	Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô	20 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 18 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày làm việc;	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/5/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	1.005024.000.00.00. H21			3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.			
Lĩnh vực Hàng hải và đường thủy							
3	Thiết lập khu neo đậu 1.009448.000.00.00. H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ- UBND ngày 08/5/2025
4	Công bố hoạt động khu neo đậu 1.009449.000.00.00. H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ- UBND ngày 08/5/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
5	Công bố đóng khu neo đậu 1.009450.000.00.00. H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ- UBND ngày 08/5/2025
6	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng 1.009461.000.00.00. H21	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 02 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ- UBND ngày 08/5/2025
7	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	<i>Đối với thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với các công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa</i>			

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa 1.009463.000.00.00. H21			<i>phương, hành lang bảo vệ luồng, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>			
				Phòng Quản lý giao thông 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	
8	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa 1.009464.000.00.00. H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/5/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản							
9	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn) 1.012910.H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý nhà - Thị trường bất động sản, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	1,0 ngày làm việc.	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 590/QĐ- UBND ngày 23/6/2025
Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng							
10	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt					Quyết định số 613/QĐ- UBND ngày 26/6/2025
		30 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng: 28 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày;	01 ngày	0,5 ngày	

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	1.009794.000.00.00.H21			3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
		Đối với công trình còn lại					
		10 ngày	0,25 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng: 09 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày.	0,5 ngày	0,25 ngày	
Lĩnh vực Hoạt động xây dựng							
11	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật: 7,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;	1,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) 1.013236.H21			2. Chuyên viên giải quyết: 06 ngày; nếu thuộc trường hợp cần phải xem xét thêm phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
12	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài,	20 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật: 17,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; nếu thuộc trường hợp cần phải xem xét thêm phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do;	1,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 611/QĐ- UBND ngày 26/6/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013238.H21			3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
13	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai	20 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật: 17,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; nếu thuộc trường hợp cần phải xem xét thêm phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	1,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 611/QĐ- UBND ngày 26/6/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013230.H21						
14	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	20 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật: 17,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; nếu thuộc trường hợp cần phải xem xét thêm phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	1,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 611/QĐ- UBND ngày 26/6/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.013231.H21						
15	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình	05 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật: 2,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày làm việc.	1,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 611/QĐ- UBND ngày 26/6/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013233.H21						
16	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	05 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật: 2,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày làm việc.	1,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013235.H21						
17	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh 1.013234.H21	40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật; Phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản; Phòng Quản lý giao thông: 37,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 35,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	1,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 611/QĐ- UBND ngày 26/6/2025
		20 ngày đối với công trình cấp I	0,25 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật; Phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản; Phòng Quản lý giao thông: 19 ngày, cụ thể:	0,5 ngày	0,25 ngày	

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 18,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày.			
		24 ngày đối với công trình cấp II, III	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật; Phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản; Phòng Quản lý giao thông: 21,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 20 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	1,5 ngày	0,5 ngày	
		16 ngày đối với công	0,5 ngày	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Vật liệu xây dựng; Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật; Phòng Quản lý nhà và Thị	1,5 ngày	0,5 ngày	

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				TTHC được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
		trình còn lại.		trường bất động sản; Phòng Quản lý giao thông: 13,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
Tổng cộng: 17 TTHC							

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ (05 TTHC)

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã)
Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, kiến trúc						
1	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã 1.008455.000.00.00.H21	7,5 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với Phường) 06 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 5,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày.	1,0 ngày	0,25 ngày
2	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền	10 ngày	0,25 ngày	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với Phường) 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết (kiểm tra thực địa, ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức thẩm định, soạn thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định): 7,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày.	1,5 ngày	0,25 ngày

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã)
	phê duyệt của UBND cấp xã 1.002662.000.00.00.H21					
3	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyet của UBND cấp xã 1.003141.000.00.00.H21	15 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với Phường) 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết (kiểm tra thực địa, ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức thẩm định, soạn thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định): 11,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày.	02 ngày	0,25 ngày
Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật						
4	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh 1.002693.000.00.00.H08	05 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với Phường) tiếp nhận, giải quyết: 3,5 ngày làm việc, cụ thể:	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc

TT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã)
				1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.		
Lĩnh vực Nhà ở và công sở						
5	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư 1.012888.H21	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ	0,25 ngày làm việc	Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường), cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 5,0 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	1,0 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Tổng cộng: 05 TTHC					